

Số: /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ủy quyền cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quyết định giá đất cụ thể và thành lập Hội đồng thẩm định giá đất

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về giá đất; số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 06/5/2023 của Chính phủ về việc ủy quyền quyết định giá đất cụ thể;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp xác định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 87/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của liên Bộ: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc thẩm định dự thảo Bảng giá đất của Hội đồng thẩm định Bảng giá đất, thẩm định phương án giá đất của Hội đồng thẩm định giá đất;

Căn cứ Thông tư số 61/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1198/TTr-STNMT ngày 12/5/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quyết định giá đất cụ thể và thành lập Hội đồng thẩm định giá đất, cụ thể như sau:

1. Quyết định giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất; thu tiền sử dụng đất khi giao đất tái định cư; tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất khi Nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích cho hộ gia đình, cá nhân; xác định giá đất đối với diện tích vượt hạn mức khi Nhà nước công nhận

đất ở cho hộ gia đình, cá nhân; xác định giá đất khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân thuộc địa bàn quản lý.

2. Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định giá đất cấp huyện, thành viên Hội đồng thẩm định giá đất cấp huyện bao gồm:

- a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện làm Chủ tịch Hội đồng;
- b) Lãnh đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch làm Thường trực Hội đồng;
- c) Lãnh đạo các Phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Kinh tế và Hạ tầng (*Quản lý đô thị, Kinh tế đối với thành phố Lai Châu*); lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất thu hồi làm thành viên;
- d) Lãnh đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*đối với các dự án có liên quan*), tổ chức có chức năng tư vấn xác định giá đất hoặc chuyên gia về giá đất và các thành viên khác do Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định.

3. Thời gian Ủy quyền kể từ ngày Quyết định Ủy quyền này có hiệu lực thi hành đến khi Luật Đất đai (sửa đổi) được Quốc Hội thông qua thay thế Luật Đất đai năm 2013 có hiệu lực thi hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính

- a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí nguồn kinh phí cho các huyện, thành phố thực hiện nhiệm vụ Ủy quyền quyết định giá đất cụ thể theo quy định.
- b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc thẩm định phương án giá đất cụ thể.
- c) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, thống nhất giá đất giáp ranh giữa hai huyện trở lên nếu Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có đề xuất.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

- a) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong quá trình thực hiện xây dựng phương án giá đất, phê duyệt giá đất cụ thể.
- b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan để kiểm tra, thống nhất giá đất giáp ranh giữa hai huyện trở lên nếu Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có đề xuất.

c) Tổ chức nghiệm thu, thanh toán đối với các công trình, dự án đã được Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh thẩm định và được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Lập dự toán, kinh phí định giá đất cụ thể gửi Sở Tài chính tổng hợp báo cáo cấp thẩm quyền xem xét, quyết định.

b) Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt giá đất cụ thể được Ủy ban nhân dân tỉnh Ủy quyền theo các quy định của pháp luật hiện hành; chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện các nội dung được uỷ quyền.

c) Đối với các dự án được thực hiện trên địa bàn từ hai huyện, thành phố trở lên thì Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố giáp ranh thống nhất về mức giá đất dự kiến ban hành tại khu vực giáp ranh trước khi phê duyệt. Trường hợp không thống nhất được giá đất tại khu vực giáp ranh thì Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm gửi dự thảo phương án giá đất về Sở Tài nguyên và Môi trường để xin ý kiến các Sở, ngành có liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo.

d) Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện xác định giá đất cụ thể về Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Đối với các công trình, dự án đủ điều kiện xác định giá đất cụ thể mà Sở Tài nguyên và Môi trường đang thực hiện xác định giá đất cụ thể trước ngày Quyết định Ủy quyền có hiệu lực thi hành thì Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục thực hiện, trình Hội đồng thẩm định cấp tỉnh thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định (*có tên danh sách 33 dự án kèm theo*).

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- V, C, CB;
- Lưu: VT, Kt1, Kt4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Trọng Hải